

Số: **79** /2019/ QĐST-DS

Bù Đăng, ngày 28 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 223/2019/TLST - DS ngày 18/11/2019.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- **Nguyên Đơn:** anh Nguyễn V N, Sinh năm 1984  
chị Đoàn Th Th V. Sinh năm 1992

Địa chỉ : Thôn Th Nh , xã Đ Nh , huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

**Người được nguyên đơn ủy quyền :** anh Trần Văn Bộ; Sinh năm 1983

Địa chỉ : Thôn Th Nh , xã Đ Nh , huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

- **Bị đơn:** chị Nguyễn Th K L. Sinh năm 1973

Địa chỉ : Thôn Th Nh , xã Đ Nh , huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1/ Bị đơn chị Nguyễn Th K L đồng ý trả cho anh Nguyễn V N, chị Đoàn Th Th V số tiền nợ gốc 169.700.000đ, trả tiền hàng tháng liên tục, mỗi tháng trả 20.000.000đ, bắt đầu trả nợ là ngày 20/12/2019, và trả vào ngày 20 hàng tháng, tháng cuối cùng trả số tiền 9.700.000đ còn lại. Nếu bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền còn lại .

2/ Về án phí: Số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.242.500đ, Bị đơn chị Nguyễn Th K L nhận nộp 2.121.250đ. Nguyên đơn anh Nguyễn V N, chị Đoàn Th Th V đồng ý liên đới nhận nộp 2.121.250đ và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu tiền số 0009798 ngày 18/11/2019. Số tiền tạm ứng án phí còn lại 2.303.750đ Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả lại cho nguyên đơn anh

Nguyễn V N, chị Đoàn Th Th V theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009798 ngày 18/11/2019 và biên lai thu tiền số 0009810 ngày 20/11/2019.

*Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**TRẦN VĂN XUYẾN**